Phiên bản: 1.0

1. THÔNG TIN CHUNG

Tên học phần:	Tiếng Nhật 8
Mã số học phần:	JP2220
Khối lượng:	1 (0-2-0-2) - Lý thuyết: 30 tiết (15 buổi x 2 tiết) - BTL: 0 tiết - Thí nghiệm: 0 tiết
Học phần tiên quyết:	-
Học phần học trước:	-
Học phần song hành:	-

2. MÔ TẢ HỌC PHẦN

Môn Tiếng Nhật 8 có 2 hoạt động chính đó là : Đọc báo, tóm tắt nội dung và học tác phong làm việc (business manner). Mục tiêu của học phần này là: Giúp sinh viên cập nhật được tình hình Nhật Bản tại thời điểm hiện tại, để từ đó có thể mường tượng được xã hội Nhật Bản như thế nào; có thể đưa ra ý kiến của bản thân cũng như bảo vệ ý kiến đó; người được chỉ định làm trưởng nhóm có thể phân chia công việc, quản lý các thành viên trong nhóm, thống nhất ý kiến chung và báo cáo tiến độ nhóm; có thể xác nhận lại thông tin khi tiếp nhận từ người khác và truyền đạt lại thông tin tới đối phương.

3. MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA HỌC PHẦN

Sinh viên hoàn thành học phần này có khả năng:

Mục tiêu/CĐR	Mô tả mục tiêu/Chuẩn đầu ra của học phần	CĐR được phân bổ cho HP/ Mức độ (I/T/U)
[1]	[2]	[3]
M1	Đọc báo Nhật và tóm tắt nội dung:	1.1.4
M1.1	Tăng vốn kiến thức về Nhật Bản thông qua các bài báo được cập nhật theo từng ngày.	[1.1.4]
M1.2	Tăng khả năng làm việc nhóm.	[1.1.4]
M1.3	Tăng khả năng tóm tắt vấn đề và truyền đạt lại cho người khác khái quát nội dung.	[1.1.4]
M1.4	Tăng khả năng tự tìm hiểu thông tin.	[1.1.4]
M2	Học kiến thức cơ bản khi làm việc tại các doanh nghiệp Nhật Bản (business manner)	2.3.3

4. TÀI LIỆU HỌC TẬP

Giáo trình

[1] Tài liệu, Slide giảng dạy giáo viên tự soạn.

Sách tham khảo

[1] Báo NHK Easy và NHK.

5. CÁCH ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

Điểm thành phần	Phương pháp đánh giá cụ thể	Mô tả	CĐR được đánh giá	Tỷ trọn g
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]
A1. Điểm quá trình (*)	A1.1: Điểm chuyên cần	Tính theo % di học trên lớp	M1.1, M1.2, M1.3, M1.4, M2	10%
	A1.2. Minitest	Thi viết	M1.1, M1.2, M1.3, M1.4, M2	10%
	A1.3: Thi giữa kỳ	Thi viết	M1.1, M1.2, M1.3, M1.4, M2	40%
A2. Điểm cuối kỳ	A2.1. Thi cuối kỳ	Thi viết	M1.1, M1.2, M1.3, M1.4, M2	40%

^{*} Điểm quá trình sẽ được điều chỉnh bằng cách cộng thêm điểm chuyên cần. Điểm chuyên cần có giá trị từ -2 đến +1, theo Quy chế Đào tạo đại học hệ chính quy của Trường ĐH Bách khoa Hà Nội.

6. KÉ HOẠCH GIẢNG DẠY

Tuần	Nội dung	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]
1	Buổi giới thiệu. Đọc báo. Tóm tắt nội dung 1. Giới thiệu chương trình học 2. Đọc báo (mỗi nhóm 1 bài báo dễ và ngắn bằng 1/2 các bài thông thường)	M1.1, M1.2, M1.3, M1.4,	Giới thiệu môn học; Hoạt động nhóm;	Không
2	Thuyết trình tóm tắt nội dung báo 1. Thuyết trình tóm tắt nội dung báo 2. Các nhóm khác đặt câu hỏi	M1.1, M1.2, M1.3, M1.4,	Thuyết trình; hoạt động nhóm	Kiểm tra từ vựng và nội dung của bài báo giờ học trước

3	Thuyết trình tóm tắt nội dung báo 1. Thuyết trình tóm tắt nội dung báo 2. Các nhóm khác đặt câu hỏi	M1.1, M1.2, M1.3, M1.4,	Thuyết trình; hoạt động nhóm	Kiểm tra từ vựng và nội dung của bài báo giờ học trước
4	Tác phong làm việc (Business manner) Chủ đề: Báo cáo tình hình khi gặp sự cố	M2	Giảng bài trên lớp;	Kiểm tra từ vựng và nội dung của bài báo giờ học trước
5	Thuyết trình tóm tắt nội dung báo 1. Thuyết trình tóm tắt nội dung báo 2. Các nhóm khác đặt câu hỏi	M1.1, M1.2, M1.3, M1.4,	Thuyết trình; hoạt động nhóm	Không
6	Thuyết trình tóm tắt nội dung báo 1. Thuyết trình tóm tắt nội dung báo 2. Các nhóm khác đặt câu hỏi	M1.1, M1.2, M1.3, M1.4,	Thuyết trình; hoạt động nhóm	Kiểm tra từ vựng và nội dung của bài báo giờ học trước
7	Thuyết trình tóm tắt nội dung báo 1. Thuyết trình tóm tắt nội dung báo 2. Các nhóm khác đặt câu hỏi	M1.1, M1.2, M1.3, M1.4,	Thuyết trình; hoạt động nhóm	Kiểm tra từ vựng và nội dung của bài báo giờ học trước
8	Tác phong làm việc (Business manner) Chủ đề: Cách gửi mail cho đối tác	M2	Giảng bài trên lớp;	Kiểm tra từ vựng và nội dung của bài báo giờ học trước

9	Thuyết trình tóm tắt nội dung báo 1. Thuyết trình tóm tắt nội dung báo 2. Các nhóm khác đặt câu hỏi	M1.1, M1.2, M1.3, M1.4,	Thuyết trình; hoạt động nhóm	Không
10	Thuyết trình tóm tắt nội dung báo 1. Thuyết trình tóm tắt nội dung báo 2. Các nhóm khác đặt câu hỏi	M1.1, M1.2, M1.3, M1.4,	Thuyết trình; hoạt động nhóm	Kiểm tra từ vựng và nội dung của bài báo giờ học trước
11	Thuyết trình tóm tắt nội dung báo 1. Thuyết trình tóm tắt nội dung báo 2. Các nhóm khác đặt câu hỏi	M1.1, M1.2, M1.3, M1.4,	Thuyết trình; hoạt động nhóm	Kiểm tra từ vựng và nội dung của bài báo giờ học trước
12	Tác phong làm việc (Business manner) Chủ đề: Đưa ra ý kiến trong cuộc họp và tổng hợp ý kiến chung của nhóm	M2	Giảng bài trên lớp;	Kiểm tra từ vựng và nội dung của bài báo giờ học trước
13	Thuyết trình tóm tắt nội dung báo 1. Thuyết trình tóm tắt nội dung báo 2. Các nhóm khác đặt câu hỏi	M1.1, M1.2, M1.3, M1.4,	Thuyết trình; hoạt động nhóm	Không
14	Thuyết trình tóm tắt nội dung báo 1. Thuyết trình tóm tắt nội dung báo 2. Các nhóm khác đặt câu hỏi	M1.1, M1.2, M1.3, M1.4,	Thuyết trình; hoạt động nhóm	Kiểm tra từ vựng và nội dung của bài báo giờ học trước
15	Thuyết trình tóm tắt nội dung báo 1. Thuyết trình tóm tắt nội dung báo 2. Các nhóm khác đặt câu hỏi	M1.1, M1.2, M1.3, M1.4,	Thuyết trình; hoạt động nhóm	Kiểm tra từ vựng và nội dung của bài

				báo giờ học trước
16	Ôn tập kiểm tra cuối kỳ	M2	Ôn tập	Không

7. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN

(Các quy định của học phần nếu có)

8. NGÀY PHÊ DUYỆT:

Chủ tịch Hội đồng	Nhóm xây dựng đề cương

9. QUÁ TRÌNH CẬP NHẬT

Lần cập nhật	Nội dung điều chỉnh	Ngày tháng được phê duyệt	Áp dụng từ kỳ/khóa	Ghi chú
1				
2				